TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2023/QĐST- HNGĐ	*Hải Dương, ngày 24 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu xác định cha cho con.

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Minh Tân.**

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Bích Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 477/2023/TLST-HNGĐ ngày 05/10/2023 về việc "*Yêu cầu xác định cha cho con*", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 418/2023/QĐST-HNGĐ ngày 10/11/2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị **Phạm Thị N,** sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số 8 ngõ 38 đường Y, phường Ng, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Anh **Kim K,** sinh năm 1979. Quốc tịch: Hàn Quốc.

Địa chỉ: 32, S, G, S, Republic of kovea (e Pyeonhansesang 101-905).

Hiện cư trú tại: Số 8 ngõ 38 đường Y, phường Ng, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Hồ Văn T**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Xóm Bích Thái, xã Nghĩa Thái, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Người được anh Kim K và anh Hồ Văn T ủy quyền về việc giao nhận văn bản tố tụng: Chị **Phạm Thị N,** sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số 8 ngõ 38 đường Y, phường Ng, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

(Chị Phạm Thị N, anh Kim K và anh Hồ Văn T đều vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu của chị Phạm Thị N, anh Kim K và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Chị Phạm Thị N và anh Hồ Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương vào năm 2013. Quá trình chung sống anh chị xảy ra mâu thuẫn nên đã được Tòa án nhân dân thành phố H giải quyết ly hôn, theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 11/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12/01/2023. Trong thời gian sống ly thân, chị Phạm Thị N có quan hệ tình cảm và mang thai với anh Kim K, đến ngày 09/3/2020 chị N sinh cháu K A. Anh Kim K đã thực hiện việc giám định ADN, kết quả xác định anh Kim K và cháu K A có quan hệ huyết thống Cha – Con, độ tin cậy> 99,9999%. Do vậy, chị N và anh Kim K cùng đồng thuận đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xác định cháu K A là con của anh Kim K.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị N tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hồ Văn T xác định: Anh và chị Phạm Thị N đã được Tòa án nhân dân thành phố H giải quyết ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 11/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12/01/2023. Anh xác định từ khi anh đi lao động tại Đài Loan (Trung Quốc) vào năm 2017 đến khi về nước vào cuối năm 2022, giữa anh và chị N sống ly thân, không sống chung với nhau, nên cháu K A, sinh ngày 09/3/2020 không phải là con chung của anh và chị N.

Tại phiên họp chị Phạm Thị N, anh Kim K, anh Hồ Văn T vắng mặt và đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt, đồng thời đề nghị giữ nguyên các quan điểm đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật. Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng giải quyết việc dân sự và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 88, Điều 89, Điều 91 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 149, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm án phí, lệ phí Tòa án chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của chị Phạm Thị N và anh Kim K. Xác nhận anh Kim K là cha đẻ của cháu K A, sinh ngày 09/3/2020. Về án phí: Chị Phạm Thị N chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, quan điểm của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Phạm Thị N, anh Kim K cùng có đơn đề nghị Tòa án xác định cha cho con. Chị Phạm Thị N có nơi cư trú tại số 8 ngõ 38 đường Y, phường Ng, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Anh Kim K là người có quốc tịch Hàn

Quốc nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37 và điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Phạm Thị N, anh Kim K và anh Hồ Văn T đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung: Chị Phạm Thị N cùng anh Kim K quen biết nhau trong thời gian chị Phạm Thị N và anh Hồ Văn T sống ly thân, chưa làm thủ tục ly hôn và có với nhau một con chung là cháu K A, sinh ngày 09/3/2020. Tại kết quả xét nghiệm ADN ngày 17/10/2023 của Công ty cổ phần công nghệ y tế VIETCARE có đủ cơ sở kết luận anh Kim K và cháu K A có quan hệ huyết thống Cha – Con, độ tin cậy> 99,9999%. Anh Hồ Văn T cũng xác định cháu K A không phải là con của anh và chị Phạm Thị N. Căn cứ Điều 88, 89, 91 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị N và anh Kim K xác nhận anh Kim K là cha đẻ cháu K A.

[3]. Về Lệ phí: Chị Phạm Thị N tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 88; Điều 89; Điều 91 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 149, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu xác định cha cho con của chị Phạm Thị N, anh Kim K.

Xác nhận anh Kim K là cha đẻ của cháu K A, sinh ngày 09/3/2020.

2. Về lệ phí: Chị Phạm Thị N tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp, theo biên lai thu số AA/2023/0001287 ngày 27 tháng 10 năm 2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định pháp luật ./.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Hải Dương;*
- *Cục THADS tỉnh Hải Dương;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, VP, Tòa GĐ&NCTN*

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Minh Tân